

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

VĂN BẢN TỪ CHỐI NHẬN DI SẢN THỪA KẾ

Hôm nay, ngày ... tháng ... năm, tại (1), chúng tôi gồm:
(2)

1. Ông/bà:..... Sinh năm :

CMND số: do Công an cấp ngày

Hộ khẩu thường trú:

(Là (3) của người để lại di sản thừa kế)

2. Ông/bà:.....Sinh năm :

CMND số: do Công an cấp ngày

Hộ khẩu thường trú:

(Là của người để lại di sản thừa kế)

Chúng tôi là những người thừa kế của ông/bà

Ông/bà (4) chết ngày..... theo do
UBND đăng ký khai tử ngày

Di sản mà ông/bà để lại là: (5)

1. Sổ tiết kiệm

2. Phần quyền sử dụng đất tại địa chỉ:

.....

Thông tin cụ thể về thừa đất trên như sau:

- Thừa đất số:; - Tờ bản đồ số:

- Địa chỉ:

- Diện tích: m² (Bằng chữ: mét vuông);

- Hình thức sử dụng: riêng:..... m²; chung: m²;

- Mục đích sử dụng:
- Thời hạn sử dụng:
- Nguồn gốc sử dụng:

Nay bằng Văn bản này chúng tôi tự nguyện từ chối nhận kỷ phần thừa kế di sản nêu trên mà chúng tôi được hưởng.

Chúng tôi xin cam đoan:

- Những thông tin về nhân thân, về tài sản đã ghi trong văn bản này là đúng sự thật.
- Việc từ chối nhận tài sản thừa kế này không nhằm trốn tránh việc thực hiện nghĩa vụ tài sản của mình đối với người khác.
- Chúng tôi đã đọc nội dung Văn bản này, đã hiểu rõ trách nhiệm pháp lý của mình khi lập và ký/điểm chỉ vào Văn bản này.

Người lập Văn bản từ chối nhận di sản thừa kế

(Ký/điểm chỉ và ghi rõ họ tên)

Chú thích:

(1) Mục “Tại”: Đây là địa chỉ nơi lập Văn bản từ chối nhận di sản thừa kế. Có thể là nhà riêng của người yêu cầu, hoặc có thể tại trụ sở Văn phòng/Phòng công chứng.

Ví dụ: Văn phòng Công chứng xxx, địa chỉ: SN 12x, phường A, thành phố B, tỉnh C

(2) Mục “chúng tôi gồm”: Mục này nếu người từ chối nhận di sản thừa kế là một người thì chỉ ghi là “tôi là...” kèm tên, năm sinh, số CMND hoặc hộ chiếu hoặc căn cước công dân kèm ngày tháng và cơ quan cấp, hộ khẩu thường trú...

*Ví dụ: Bà: **Nguyễn Thị T.**; Sinh năm : 1979; CMND số: 123456xxx do Công an tỉnh D cấp ngày 14/5/2014; Hộ khẩu thường trú: SN 12x, phố A, phường B, thành phố C, tỉnh D*

Nếu có từ hai người từ chối di sản thừa kế trở lên thì viết “chúng tôi gồm...” ghi rõ họ tên, địa chỉ, số điện thoại...

(3) Mục “Là...” ghi mối quan hệ giữa người từ chối nhận di sản thừa kế và người để lại di sản thừa kế.

Ví dụ: là con đẻ, là cháu ngoại, cháu nội...

(4) Ghi thông tin của người để lại di sản thừa kế. Căn cứ theo Giấy chứng tử, trích lục khai tử để khai ngày tháng năm người để lại di sản chết, ngày cấp của các giấy tờ nêu trên...

Ví dụ: Ông Trần Ngọc V. chết ngày 10/11/2018 theo Trích lục khai tử số 80/TLKT, do UBND phường B, thành phố C, tỉnh D đăng ký khai tử ngày 14/11/2018

(5) Mục này liệt kê đầy đủ số tài sản mà người từ chối nhận di sản thừa kế được hưởng. Tài sản phải là những loại có giấy tờ sở hữu, có đăng ký quyền sở hữu như: Xe ô tô, xe máy, sổ tiết kiệm, quyền sử dụng đất và nhà ở...

Nên ghi đầy đủ thông tin như trên Giấy đăng ký xe, sổ tiết kiệm, giấy chứng nhận quyền sử dụng đất ... để xác định chính xác tài sản đó là tài sản nào.

Vi du:

1. Sổ tiết kiệm có kỳ hạn số AC 0000xxxxxxx tại Ngân hàng X – Chi nhánh số 2 – tỉnh D ngày 22/02/2018 với số tiền gửi là 15.000.000 VNĐ (Bằng chữ: Mười lăm triệu đồng chẵn), mang tên ông Trần Ngọc V.

2. Phần quyền sử dụng đất tại địa chỉ: SN 12x, phố A, phường B, thành phố C, tỉnh D theo Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số BM 186xxx, sổ vào sổ cấp GCN: 012xx do UBND thành phố C, tỉnh D cấp ngày 27/9/2012.

Thông tin cụ thể về thửa đất trên như sau:

- Thửa đất số: 42; - Tờ bản đồ số: 10;
- Địa chỉ: SN 12x, phố A, phường B, thành phố C, tỉnh D
- Diện tích: 448 m² (Bằng chữ: Bốn trăm bốn mươi tám mét vuông);
- Hình thức sử dụng: riêng: 448 m²; chung: không m²;
- Mục đích sử dụng: Đất ở tại đô thị
- Thời hạn sử dụng: Lâu dài;
- Nguồn gốc sử dụng: Đất nhà nước giao

